

Quy định về hoạt động bảo hiểm tiền gửi

15:30 14/07/2026

Chính phủ ban hành Nghị định số 280/2026/NĐ-CP quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý, đầu tư vốn nhà nước, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn tại Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.



Nghị định số 280/2026/NĐ-CP quy định về hoạt động bảo hiểm tiền gửi

Về hoạt động bảo hiểm tiền gửi, Nghị định quy định nội dung hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam gồm:

Cấp, cấp lại, thu hồi, tạm thu hồi Chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi.

Tính và thu phí bảo hiểm tiền gửi đối với tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi theo quy định của Luật Bảo hiểm tiền gửi.

Trả tiền bảo hiểm hoặc ủy quyền cho tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi khác thực hiện trả tiền bảo hiểm cho người được bảo hiểm tiền gửi theo quy định của Luật Bảo hiểm tiền gửi và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo hiểm tiền gửi của tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi và kiến nghị Ngân hàng Nhà nước xử lý hành vi vi phạm quy định của pháp luật về bảo hiểm tiền gửi.

Thực hiện kiểm tra tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi theo kế hoạch, nội dung do Ngân hàng Nhà nước giao.

Tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin về tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi nhằm phát hiện và kiến nghị Ngân hàng Nhà nước xử lý kịp thời vi phạm quy định về an toàn hoạt động ngân hàng, rủi ro gây mất an toàn trong hệ thống tổ chức tín dụng.

Thu thập thông tin về tiền gửi của khách hàng tại tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn một số nội dung về hoạt động bảo hiểm tiền gửi.

Tiếp nhận hỗ trợ theo nguyên tắc có hoàn trả từ ngân sách nhà nước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc vay của tổ chức tín dụng, tổ chức khác có bảo lãnh của Chính phủ trong trường hợp nguồn vốn của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tạm thời không đủ để trả tiền bảo hiểm; tiếp nhận các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài để tăng cường năng lực hoạt động; vay đặc biệt từ Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại Luật Bảo hiểm tiền gửi, Luật Các tổ chức tín dụng và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Thực hiện hoạt động đầu tư theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 29 Luật Bảo hiểm tiền gửi.

Tham gia vào quá trình can thiệp sớm, kiểm soát đặc biệt, xử lý tổ chức tín dụng theo quy định tại khoản 14 Điều 14 Luật Bảo hiểm tiền gửi.

Tham gia xử lý sự cố, khủng hoảng trong hoạt động của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 39 Luật Bảo hiểm tiền gửi.

Tham gia quản lý, thanh lý tài sản của tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng và pháp luật khác có liên quan.

Thực hiện công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật và hoạt động về bảo hiểm tiền gửi; tổ chức đào tạo, phổ biến kiến thức về bảo hiểm tiền gửi và các nội dung liên quan cho tổ chức, cá nhân có liên quan; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và phương thức quản lý phù hợp với yêu cầu phát triển của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

Thực hiện các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

Quy định về ủy quyền trả tiền bảo hiểm

Nghị định quy định Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam được ủy quyền cho tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi chi trả số tiền bảo hiểm cho người được bảo hiểm tiền gửi. Việc ủy quyền phải thông qua hợp đồng ủy quyền trả tiền bảo hiểm theo đúng quy định của pháp luật.

Tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi được Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam ủy quyền chi trả tiền bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện:

- a) Hoạt động kinh doanh có lãi theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán độc lập trong ít nhất 02 năm liên tiếp trước thời điểm được ủy quyền chi trả;
- b) Có mạng lưới đặt ở địa điểm thích hợp cho việc chi trả tiền bảo hiểm.

Nhận tiền bảo hiểm

Khi nhận tiền bảo hiểm, người được bảo hiểm tiền gửi phải xuất trình các tài liệu, dữ liệu sau:

- Thẻ căn cước, căn cước công dân, hộ chiếu hoặc thông tin định danh điện tử của cá nhân được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của pháp luật;
- Tài liệu chứng minh quyền sở hữu tiền gửi được bảo hiểm như: Thẻ tiết kiệm, sổ tiết kiệm, chứng chỉ tiền gửi hoặc các tài liệu, dữ liệu khác chứng minh quyền sở hữu hợp pháp đối với khoản tiền gửi được bảo hiểm.

Trường hợp tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi được Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam ủy quyền chi trả tiền bảo hiểm bằng phương tiện điện tử, người nhận tiền bảo hiểm cung cấp thông qua phương tiện điện tử đầy đủ, chính xác dữ liệu chứng minh quyền sở hữu hợp pháp đối với các khoản tiền gửi được bảo hiểm và nhận tiền bảo hiểm bằng phương tiện điện tử theo hướng dẫn của tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi đó.

Trường hợp người nhận tiền bảo hiểm là người được ủy quyền, người thừa kế hợp pháp hoặc người đại diện theo pháp luật của người được bảo hiểm tiền gửi, ngoài các tài liệu, dữ liệu quy định ở trên, phải cung cấp văn bản ủy quyền, văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp hoặc tài liệu chứng minh tư cách đại diện theo pháp luật còn hiệu lực theo quy định của pháp luật.

Hỗ trợ tài chính đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trong trường hợp nguồn vốn của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam không đủ để trả tiền bảo hiểm

Trường hợp nguồn vốn của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tạm thời không đủ để trả tiền bảo hiểm, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam được tiếp nhận hỗ trợ theo nguyên tắc có hoàn trả từ ngân sách nhà nước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc được vay của tổ chức tín dụng, tổ chức khác có bảo lãnh của Chính phủ.

Trình tự, thủ tục hỗ trợ:

- Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam lập hồ sơ theo quy định, gửi Ngân hàng Nhà nước;
- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước thẩm định hồ sơ, có văn bản lấy ý kiến Bộ Tài chính;
- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính có ý kiến gửi Ngân hàng Nhà nước;
- Trên cơ sở ý kiến tham gia của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ quyết định việc hỗ trợ theo nguyên tắc có hoàn trả từ ngân sách nhà nước đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

Nghị định nêu rõ việc cấp bảo lãnh Chính phủ đối với khoản vay tổ chức tín dụng, tổ chức khác của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam thực hiện theo quy định của Chính phủ về cấp và quản lý bảo lãnh Chính phủ.

Các quy định trên có hiệu lực từ ngày 13/7/2026.

Theo chinhphu.vn